

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH
TỈNH HÒA BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 83 /2019/HSST

Ngày: 24/9/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Trường Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Viết Ty và bà Ngô Thị Như Hoa

Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Thùy Linh - Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Ngọc Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2019/HSST ngày 16 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2019 đối với:

Bị cáo: NGUYỄN VĂN TH, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Tổ 09, phường TL, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Có bố là Nguyễn Văn H1 (đã chết) và mẹ là Bùi Thị Đ; Có vợ là Bùi Thị H2, sinh năm 1990 và 03 con (lớn nhất 09 tuổi, nhỏ nhất 04 tuổi). Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba.

Tiền án: có 01 tiền án. Ngày 25/9/1998 bị cáo bị TAND tỉnh Hòa Bình xử phạt 10 năm tù về tội “Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia” theo điểm c khoản 2 Điều 94 BLHS năm 1985. Do bị cáo kháng cáo nên ngày 23/3/1999 TANDTC đã xét xử phúc thẩm và xử phạt bị cáo 10 năm tù. Đến nay bị cáo chưa chấp hành nộp án phí hình sự sơ thẩm, hình sự phúc thẩm, án phí dân sự.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/4/2019 đến 10/4/2019 được tại ngoại, nay có mặt tại phiên toà.

- **Người bị hại:** Cầm Văn T1, sinh năm 1995

ĐKHKT: Bản M, xã CL, huyện Mai Sơn, Sơn La. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ sáng ngày 01/4/2019 Nguyễn Văn **Th** đi bộ từ nhà theo đường Trương Hán Siêu, hướng đi bến xe Bình An, khi tới khu vực Trường Cao đẳng văn hóa nghệ thuật Tây Bắc thì nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. **Th** trèo tường rào vào trong khuôn viên trường, đi lên cầu thang phía sau nhà ăn lên tầng 3, thấy cửa ra vào của phòng tập nhạc tầng 3 không khóa nên **Th** đi vào phòng, ra hành lang ở cửa trước, rồi ra ban công tầng 3, trèo lên thang sắt để lên ban công lưng giữa tầng 3 và tầng 4 khu ký túc xá sinh viên. **Th** phát hiện thấy một phòng ở tầng 4 không đóng cửa nên đã trèo qua lan can vào cửa sau phòng 414 khu ký túc xá sinh viên, thuộc nhà D1 trường Cao đẳng VHNT Tây Bắc. Khi vào phòng **Th** thấy anh Cầm Văn **T1** và anh Mào Văn **T2** đều là sinh viên của trường đang ngủ. **Th** lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu xám có vỏ ốp màu đen của anh Cầm Văn **T1** đang để ở cạnh gối. Sau đó **Th** trèo theo đường cũ và đi về. Đến khoảng 10 giờ sáng ngày 01/4/2019 **Th** bị cơ quan công an kiểm tra hành chính và phát hiện thu giữ cùng tang vật của vụ án.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 31/HĐ-ĐGTS ngày 04/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: *01 chiếc điện thoại di động hãng Iphone 6 Plus, màu xám, dung lượng 64GB, Imel: 356995067911702, tình trạng đã qua sử dụng. Giá trị tài sản là: 5.200.000 đồng (Năm triệu hai trăm nghìn đồng).*

Cáo trạng số 75/CT-VKS ngày 16/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố Nguyễn Văn **Th** về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự để xử phạt Nguyễn Văn **Th** từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành

vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này là hợp pháp.

[2] Về hành vi bị cáo đã thực hiện:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại; phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở xác định: Khoảng 03 giờ sáng ngày 01/4/2019 Nguyễn Văn **Th** đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus của anh Cầm Văn **T1** tại phòng 414 khu ký túc xá sinh viên, thuộc nhà D1 trường Cao đẳng VHNT Tây Bắc, trị giá tài sản là 5.200.000 đồng.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của VKSND TP Hòa Bình đã truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo; tỏ ra ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu và có 01 tiền án. Tại bản án số 89/HSST ngày 25/9/1998 Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình đã xử phạt bị cáo 10 năm tù về tội “Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia” theo điểm c khoản 2 Điều 94 BLHS 1985. Do bị cáo kháng cáo nên ngày 23/3/1999 Tòa án nhân dân tối cao xét xử phúc thẩm, xử phạt bị cáo 10 năm tù. Tuy nhiên đến nay bị cáo chưa chấp hành về án phí hình sự sơ thẩm, án phí hình sự phúc thẩm và án phí dân sự. Do đó lần phạm tội này của bị cáo là “tái phạm”, tình tiết tăng nặng TNHS được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, do vậy cần phải áp dụng mức hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về dân sự: Bị hại là anh Cầm Văn **T1** đã nhận lại tài sản là 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus, nay không có yêu cầu gì về dân sự nên Tòa không xem xét.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn **Th** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn **Th** 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo được trừ 09 ngày tạm giữ (từ ngày 01/4/2019 đến 10/4/2019).

* Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn **Th** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn **Th** có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo với thời hạn kể trên kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đinh Trường Sơn